

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH NEW STAR
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH NEW STAR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2300897433

3. Ngày thành lập: 07/10/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 154, đường Lý Thường Kiệt, Khu 7, Phường Thị Cầu, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 01662 526 888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử (Chi tiết: Gia công linh kiện điện tử; Sản xuất linh kiện điện tử)	2610
2.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng (Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng)	2824
3.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
4.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
5.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
6.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
7.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
8.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
9.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
10.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
11.	In ấn	1811
12.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
13.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
14.	Cơ sở lưu trú khác	5590
15.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Chi tiết: Bán buôn sắt, thép xây dựng Trừ buôn bán vàng và đá quý khác)	4662
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
18.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730

19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
21.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
22.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
23.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
24.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất cửa các loại cửa, vách ngăn)	3290
25.	Xây dựng nhà các loại	4100
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210(Chính)
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ sắt, thép xây dựng; Trừ Bán lẻ vàng và đá quý khác)	4773
38.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
40.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
41.	Quảng cáo	7310
42.	Cung ứng lao động tạm thời (Chi tiết: Cung ứng nguồn lao động trong nước)	7820
43.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước)	7830
44.	Đại lý du lịch	7911
45.	Điều hành tua du lịch	7912
46.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
47.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219

48.	Ghi chú: (Đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện thì doanh nghiệp chỉ được kinh doanh ngành nghề đó khi đủ điều kiện kinh doanh. Doanh nghiệp phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
-----	---	--

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ TÔN QUỲNH	Thôn Hữu Nghi, Xã Ninh Sơn, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	33,33	121114640	
			Tổng số	60.000	600.000.000	33,33		
2	NGUYỄN CHÍ VƯƠNG	Tổ 28, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	60.000	600.000.000	33,33	012004515	
			Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	33,33		
3	NGUYỄN TUẤN DŨNG	Thôn Do Nhân, Xã Tiên Phong, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	33,33	013364418	
			Tổng số	60.000	600.000.000	33,33		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: LÊ TÔN QUÝNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Ngày sinh: *07/12/1971*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *121114640*

Ngày cấp: *19/07/2004*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Giang*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Hữu Nghi, Xã Ninh Sơn, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Thôn Hữu Nghi, Xã Ninh Sơn, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh